



**PSC.1**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**2025**



## MỤC LỤC

<b>THÔNG TIN CHUNG</b>	<b>2</b>
Quá trình hình thành và phát triển	3
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
Cơ cấu bộ máy tổ chức	7
Định hướng phát triển	9
Rủi ro	11
<b>BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2025</b>	<b>13</b>
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	14
Tổ chức nhân sự	16
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	26
Tình hình tài chính	26
Cơ cấu cổ đông	28
<b>BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG</b>	<b>32</b>
Mục tiêu phát triển bền vững	33
Đánh giá chỉ tiêu về phát triển bền vững	33
<b>BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>35</b>
Đặc điểm môi trường kinh doanh 2025, đánh giá của Ban Tổng giám đốc	36
Tình hình tài chính 2025	38
Đánh giá thành tựu, tiến bộ của Công ty	39
Kế hoạch kinh doanh năm 2026	40
<b>BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>41</b>
Đánh giá chung của HĐQT	42
Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGD, định hướng năm 2026	43
<b>BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>47</b>
Hội đồng quản trị	48
Báo cáo và đánh giá của BKS	66
Giao dịch, thù lao của HĐQT, BKS và Ban TGD	68
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	<b>69</b>



[www.psc1.com](http://www.psc1.com)

# THÔNG TIN CHUNG

<b>Tên Công ty:</b>	<b>CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG</b>
<b>Tên giao dịch:</b>	Central Plant Protection Joint Stock Company No.1
<b>Tên viết tắt:</b>	PSC.1
<b>Logo Công ty:</b>	
<b>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:</b>	Số 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội (Nay là Sở Tài chính TP Hà Nội) cấp lần đầu ngày 05 tháng 06 năm 2006 và thay đổi lần thứ 8, ngày 02 tháng 02 năm 2026
<b>Vốn điều lệ:</b>	100.001.060.000 đồng
<b>Địa chỉ:</b>	Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, thành phố Hà Nội
<b>Số điện thoại:</b>	+84.24.38572764
<b>Số fax:</b>	+84.24.38572751
<b>Website:</b>	<a href="http://www.psc1.com">www.psc1.com</a>
<b>Mã chứng khoán:</b>	BT1
<b>Mã số thuế:</b>	0100101611

## Quá trình hình thành và phát triển

### Năm 1985

Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 được thành lập theo Quyết định số 403/QĐ/BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 1985 của Bộ Nông nghiệp.

Ngày 06 tháng 01 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và CNTP (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành Quyết định số 08 NN - TCCB/ QĐ ngày 6/1/1993 thành lập doanh nghiệp nhà nước: Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1, Công ty có các Chi nhánh:

- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 1 Đà Nẵng
- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 3 Hải Phòng
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Thanh Hoá
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hà Tĩnh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại TP. Hồ Chí Minh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hưng Yên.

### Năm 2005

Bộ trưởng Bộ NN & PTNT ban hành Quyết định số 3112 QĐ/BNN- ĐMDN ngày 10 tháng 11 năm 2005 về việc chuyển Công ty vật tư bảo vệ thực vật 1 thành Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

### Năm 1993

### Năm 1992

Ngày 18/06/1992 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quyết định số 163/NN/ TCCB/QĐ tách Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 thuộc Cục Bảo vệ thực vật về trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### Năm 2004

Ngày 24/02/2004 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có QĐ số 415/QĐ/BNN-TCCB cho phép Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tiến hành cổ phần hoá doanh nghiệp theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 10/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

### Năm 2006 đến nay

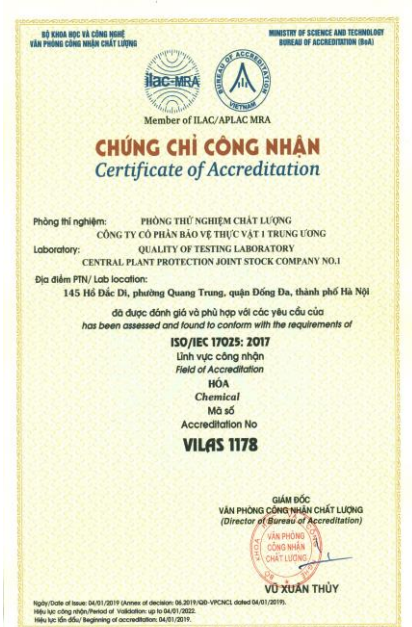
Sau khi cổ phần hoá, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Hiện nay, với 09 Chi nhánh và 07 Tổ bán hàng, Công ty đã thiết lập được hệ thống phân phối trải dài khắp trên cả nước.



[www.psc1.com](http://www.psc1.com)

## Thành tích đạt được

Công ty đạt tiêu chuẩn quản lý sản xuất và cung ứng theo Hệ thống quản lý chất lượng - Môi trường: ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.





## Địa bàn kinh doanh

### TRỤ SỞ CHÍNH

Số 145 Hồ Đắc Di – Kim Liên - TP. Hà Nội  
Điện thoại: 024.38572764  
Fax: 024.38572751

### DANH SÁCH CHI NHÁNH

**Chi nhánh Hải Phòng**  
- Tổ dân phố Khánh Thịnh, phường Hồng An, TP. Hải Phòng.  
- Điện thoại: 0225.3850032  
- Fax: 0225.3850184

**Chi nhánh Phía Bắc**  
- Phố Đông Hải, xã Hoàng Hoa Thám, tỉnh Hưng Yên.  
- Điện thoại: 0221.387255/3873590;  
- Fax: 0221.3873636

**Chi nhánh Thừa Thiên Huế**  
- Tổ 1, phường Thanh Thủy, thành phố Huế  
- Điện thoại: 0234.3864403  
- Fax: 0234.3954443

**Chi nhánh Đà Nẵng**  
- Thôn Phú Sơn Nam, xã Hòa Tiến, TP. Đà Nẵng.  
- Điện thoại: 0236.3668001/3784401  
- Fax: 0236.3780191

**Chi nhánh Nam Trung Bộ**  
- Lô 25-26 Khu QHDC mới, Quốc lộ 1A, xã Tuy Phước, tỉnh Gia Lai  
- Điện thoại: 0256.3833555  
- Fax: 0256.3833777

**Chi nhánh Phú Yên**  
- Số 48C Nguyễn Tất Thành, phường Tuy Hoà, tỉnh Đắk Lắk.  
- Điện thoại: 0257.3822866

**Chi nhánh Phía Nam**  
- Số 146 đường số 28, phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh  
- Điện thoại: 028.38247556  
- Fax: 028.38277808

**Chi nhánh Tây Nguyên**  
Km 4, Quốc lộ 14 Phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk.  
Điện thoại: 0262. 3953356

**Chi nhánh Khu vực I**  
Số 318 Trần Hưng Đạo, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa.  
Điện thoại: 0237.3857002  
Fax: 0237.3754264

**Tổ bán hàng Khu vực II**  
- Địa chỉ: - Tổ dân phố Khánh Thịnh, phường Hồng An, TP. Hải Phòng.  
- Điện thoại: 0225.3850032

**Tổ bán hàng Khu vực III**  
- Thôn Dinh, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên  
- Điện thoại: 0904430089

**Tổ bán hàng Khu vực IV**  
- Chung cư Lũng Lô CT1, KĐT Long Châu, phường Trường Vinh, Nghệ An  
- Điện thoại: 0238.8602034  
- Fax: 0238.8602034

**Tổ bán hàng Khu vực V**  
- Số 145 Hồ Đắc Di, Kim Liên, Hà Nội  
- Điện thoại: 024.35334827  
- Fax: 024.35334827

**Tổ bán hàng Khu vực VI**  
- Địa chỉ: Xã Vệ Giang, tỉnh Quảng Ngãi  
- Điện thoại: 0255.3910333

**Tổ bán hàng Khu vực VII**  
- Địa chỉ: Thôn Đình Cả, phường Quảng Minh, tỉnh Bắc Giang  
- Điện thoại: 0985960390

**Tổ bán hàng Khu vực VIII**  
- Thôn 9, xã Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ  
- Điện thoại: 0943666505





## Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt chuột, ruồi, muỗi, kiến, gián, thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.
- Sản xuất và kinh doanh phân hóa học, phân bón lá, phân bón hữu cơ sinh học.
- Sản xuất và kinh doanh giống cây trồng...

## Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính

- Thuốc trừ sâu
- Thuốc trừ bệnh
- Thuốc trừ cỏ
- Thuốc trừ ốc
- Thuốc diệt chuột
- Thuốc trừ ruồi, muỗi, kiến, gián
- Thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng
- Phân bón
- Giống cây trồng





# Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

## Mô hình quản trị

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.

**Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua báo cáo tài chính hàng năm và phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty cho các năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

**Hội đồng quản trị:** Gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh các cổ đông để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông quyết định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ là 5 năm và được bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ khi hết nhiệm kỳ.

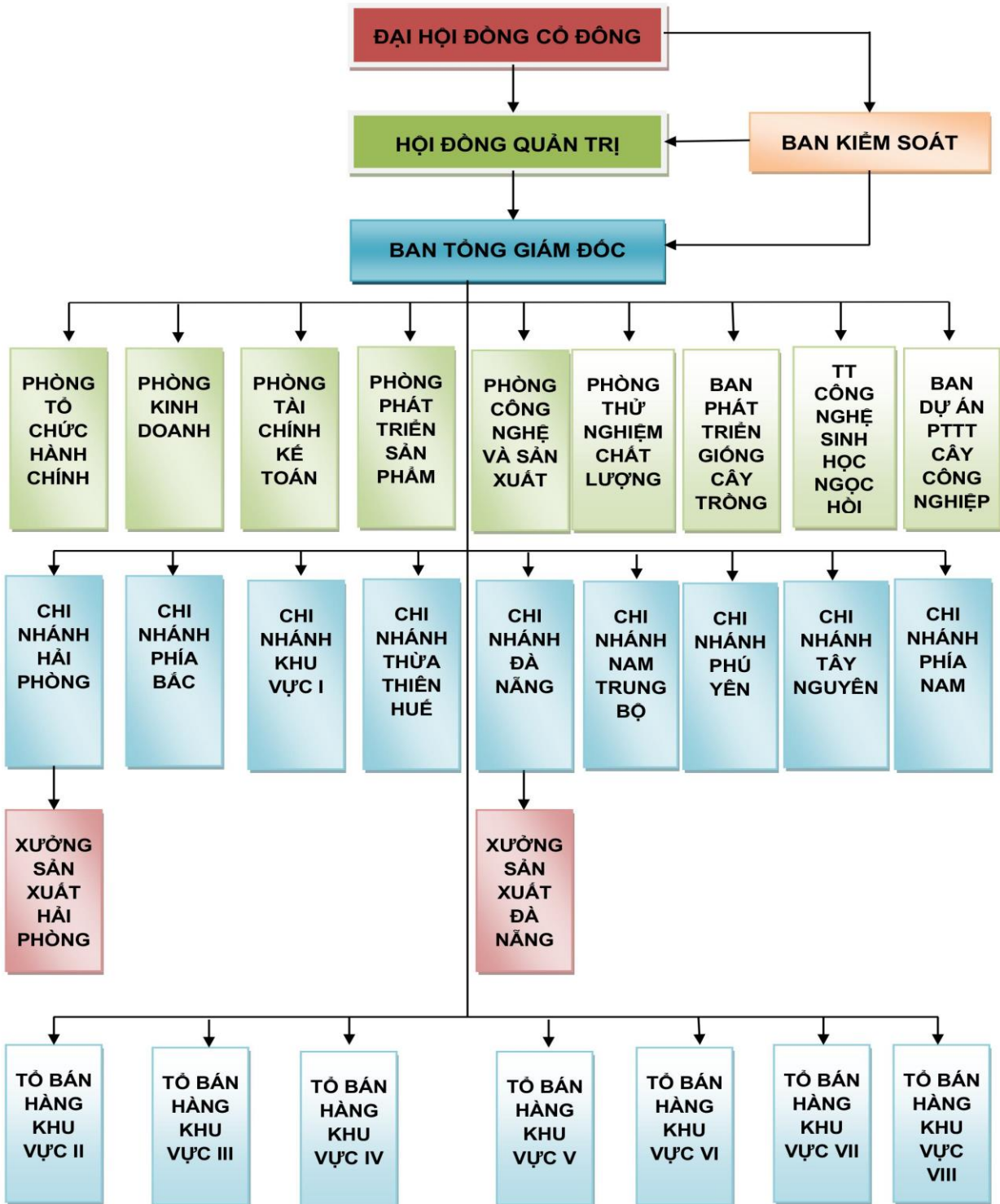
**Ban kiểm soát:** Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát là tổ chức có chức năng và nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

### **Ban Tổng giám đốc Công ty:**

- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật và điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

- Phó Tổng giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

**Cơ cấu tổ chức:**



Công ty hiện không có các công ty con và công ty liên kết



## Định hướng phát triển

Trong nền kinh tế toàn cầu hóa hiện nay, định hướng chung của nền sản xuất nông lâm nghiệp Việt Nam chuyển từ **“nông nghiệp sản lượng”** sang **“nông nghiệp sinh thái, công nghệ cao, giá trị gia tăng”**, gắn với **bền vững môi trường và hội nhập quốc tế**. Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật - luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư xây dựng nhà xưởng với máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.
- Sản xuất, kinh doanh các loại thuốc gia dụng dùng trong y tế thân thiện với môi trường, đảm bảo sức khỏe của con người và vật nuôi.
- Sản xuất, kinh doanh các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.

**ALL FOR A BUMPER HARVEST**  
**TẤT CẢ VÌ MÙA MÀNG BỘI THU**

### Phương châm hoạt động Our guideline



Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà.

*Together with the farmers in the whole of country to strive for a clean and strong agriculture of Vietnam, for a comfortable and happy life of every family.*





## Định hướng chi tiết

### Phát triển sản phẩm mới

- Tăng cường hợp tác với các tập đoàn, công ty nước ngoài chuyên sản xuất nguyên liệu, phụ gia, thuốc bảo vệ thực vật để lựa chọn, phát triển các sản phẩm mới. Hợp tác với các viện, trường, các nhà khoa học trong nước để nghiên cứu, phát triển các loại thuốc sinh học chất lượng cao, an toàn. Tiếp tục nghiên cứu, chọn lựa các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao để đưa vào đăng ký và sản xuất kinh doanh.

- Xu hướng tiêu dùng ngày càng hướng đến các sản phẩm hữu cơ, sinh học, an toàn hơn với sức khỏe và canh tác thân thiện với môi trường. Do đó cần nghiên cứu, đánh giá, đăng ký thêm các sản phẩm mới theo xu thế và thị hiếu người tiêu dùng. Cải tiến sản phẩm sẵn có, cải tiến mẫu mã, bao bì để khai thác hết ưu thế của sản phẩm.

### Phát triển thị trường

- Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường tiềm năng.

- Xác định vùng thị trường, thị hiếu người dùng, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm.

- Củng cố thương hiệu của Công ty tại các vùng thị trường, xây dựng mối quan hệ hợp tác trên cơ sở gắn kết lợi ích giữa Công ty và các tổ chức khác.

### Xây dựng giá cả, chính sách bán hàng và hỗ trợ bán hàng

- Xây dựng giá bán phù hợp, linh hoạt cho từng thời kỳ. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao doanh số, lợi nhuận, vị thế của Công ty, tạo giá trị gia tăng cho khách hàng và người lao động, kéo dài tuổi thọ của sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phù hợp nhằm hỗ trợ tốt nhất cho công tác tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thương hiệu của Công ty.

### Xây dựng bộ máy

- Kiện toàn các phòng ban, đơn vị, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

- Tập trung mọi nguồn lực sớm hoàn thành dự án xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật.



## Rủi ro

### Rủi ro về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu suy yếu hơn so với dự báo. Nền kinh tế Mỹ giảm tốc, EU phục hồi yếu, trong khi Trung Quốc gặp khó khăn nội tại; bên cạnh đó cuộc chiến thuế quan, hạn chế xuất khẩu, kiểm soát công nghệ của các nước lớn đã kéo giảm tăng trưởng toàn cầu. Trong bối cảnh xung đột tại Ukraine chưa đi đến hồi kết; xung đột tại Trung Đông và tại nhiều quốc gia Châu Phi ngày càng diễn biến phức tạp, khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán... đã làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Đối với Việt Nam mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự phục hồi mạnh mẽ; nền kinh tế đạt mức tăng trưởng GDP là 8,02%, quy mô kinh tế vượt 510 tỷ USD, đứng thứ 32 thế giới và nằm trong top 4 ASEAN.

Giá trị sản xuất: Nông nghiệp Việt Nam năm 2025 khẳng định vai trò trụ cột kinh tế với kỷ lục xuất khẩu ấn tượng đạt khoảng 70 tỷ USD, tăng 12% so với 2024, bất chấp khó khăn từ thiên tai và dịch bệnh.

**Xuất khẩu bất phá:** Kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản lập kỷ lục mới, với sự đóng góp lớn từ cà phê (tăng 61%), rau quả (tăng gần 18%) và thủy sản (tăng 13,5%).

**Chuyển đổi tư duy:** Tập trung mạnh vào "kinh tế nông nghiệp" thay vì chỉ "sản xuất nông nghiệp", xây dựng chuỗi giá trị và thương hiệu quốc gia.

**Sản xuất bền vững:** Đẩy mạnh nông nghiệp xanh, tuần hoàn; ứng dụng công nghệ sinh học (biến đổi gen, chỉnh sửa gen) để tạo giống năng suất cao.

**Cơ cấu sản xuất:** Mặc dù diện tích lúa giảm, năng suất và sản lượng vẫn tăng nhờ cơ cấu mùa vụ hợp lý. Cây lâu năm (cà phê, tiêu, dứa) khởi sắc.



### Rủi ro đặc thù ngành

Theo số liệu thống kê công bố sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 diễn ra trong điều kiện thời tiết diễn biến phức tạp, mưa lũ tại các tỉnh thành phía Bắc, miền Trung, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên gây thiệt hại nặng nề cho sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản năm 2025 đạt mức tăng trưởng ấn tượng. Diện tích lúa cả năm 2025 ước đạt 7,13 triệu ha, giảm 1,1 nghìn ha so với năm 2024, chủ yếu do tiếp tục chuyển đổi một phần diện tích đất lúa sang trồng các loại cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn và đất phi nông nghiệp. Tuy diện tích giảm nhẹ nhưng nhờ áp dụng giống lúa mới, kỹ thuật canh tác được cải thiện nên năng suất lúa cả năm ước đạt 61,1 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha so với năm 2024. Về sản lượng ước đạt 43,5 triệu tấn, tăng 88,6 nghìn tấn. Sản lượng lương thực có hạt năm 2025 đạt 47,9 triệu tấn, tăng 96,4 nghìn tấn so với năm 2024, trong đó sản lượng ngô đạt 4,4 triệu tấn, tăng 7,8 nghìn tấn.



## Rủi ro tài chính

Do đặc thù lĩnh vực kinh doanh, Công ty phải nhập khẩu nguyên liệu nên tỷ giá hối đoái ảnh hưởng tương đối lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2025 vừa qua, tỷ giá USD có xu hướng tăng cao và biến động mạnh nên Công ty chịu khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá hối đoái gây nên.

Công ty sử dụng vốn vay hoàn toàn để đáp ứng vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh; do đó hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm chịu tác động của các chính sách tiền tệ của nhà nước, chính sách tín dụng của các ngân hàng thương mại.

## Rủi ro môi trường

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật là một ngành kinh doanh có điều kiện, với các quy định nghiêm ngặt về môi trường. Vì vậy hoạt động của Công ty luôn tuân thủ và gắn với trách nhiệm bảo vệ môi trường thông qua việc đầu tư máy móc, trang thiết bị hiện đại vào sản xuất, đầu tư đồng bộ hệ thống xử lý chất thải trong sản xuất đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về bảo vệ môi trường.

## Rủi ro pháp luật

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của pháp luật, chính sách và các quy định tại Việt Nam như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các Nghị định, Thông tư liên quan đến lĩnh vực bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng...

Nhà nước tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật theo xu hướng loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao, gây nguy hiểm cho con người và môi trường; khuyến khích đăng ký và sử dụng thuốc sinh học. Tuy nhiên do quy trình đăng ký một sản phẩm mới tốn rất nhiều thời gian, nên nhiều doanh nghiệp chưa có sản phẩm thay thế phù hợp với chiến lược phát triển. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## Rủi ro cạnh tranh

Ngành kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trong những năm gần đây chịu sự cạnh tranh rất gay gắt giữa các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, tình trạng bán hàng nhái, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng nhập lậu vẫn diễn ra phổ biến, gây tổn thất lớn cho các doanh nghiệp làm ăn chân chính và cho sự phát triển bền vững của ngành.

## Rủi ro khác

Rủi ro thiên tai như hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn; rủi ro biến động giá cả; rủi ro từ những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch,...gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc làm cho khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động nhất định đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.



[www.psc1.com](http://www.psc1.com)

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025





Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu nhiều tác động của các yếu tố, cụ thể như:

- Trong năm 2025, do ảnh hưởng của hiện tượng La Nina gây nên thời tiết cực đoan, mưa kéo dài, cường độ lớn, lũ lụt diện rộng; đặc biệt là do ảnh hưởng của các cơn bão Fengshen, Koto và hoàn lưu bão Kalmaegi, nhiều địa phương tại Bắc Bộ, Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung bị tổn thất nặng nề, gây thiệt hại rất lớn cho nền kinh tế Việt Nam; trong đó sản xuất nông lâm nghiệp chịu tác động trực tiếp, việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón giảm mạnh dẫn đến chỉ tiêu về doanh thu của Công ty không đạt kế hoạch.

- Bên cạnh đó, tỷ giá USD với đồng tiền Việt Nam tăng làm cho giá vốn và chi phí đều tăng cao; đặc biệt những tháng đầu năm giá cả nguyên liệu, thuốc bảo vệ thực vật thành phẩm biến động thất thường, ảnh hưởng nhiều đến doanh thu và lợi nhuận.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2025 hầu hết các chỉ tiêu không đạt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, cụ thể: Tổng doanh thu đạt 94,13% giảm 5,87% so với kế hoạch, giảm 1,09% so với năm 2024; lợi nhuận trước thuế đạt 46,6% giảm 53,4% so với kế hoạch, giảm 31,59 % so với năm 2024; lợi nhuận sau thuế TNDN đạt 45,81%, giảm 54,19% so với kế hoạch, giảm 30,47% so với năm 2024; thu nhập bình quân của người lao động đạt 104,8% tăng 4,8% so với kế hoạch, tăng 18,9% so với năm 2024.

### Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2025

Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2025	TH năm 2025	TH 2025/KH 2025 (%)
Sản lượng	Tấn	2.381	2.388	100,29
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Triệu đồng</b>	<b>338.000</b>	<b>318.166</b>	<b>94,14</b>
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	12.315	5.642	45,81
Cổ tức	%/năm	8	0	



## Tổ chức và nhân sự

### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	<b>Phan Văn Tùng</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>88.975</b>	<b>0,89</b>
2.	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	248.983	2,49
3.	<b>Đặng Văn Thông</b>	<b>UV HĐQT</b>	<b>2.270.162</b>	<b>22,7</b>
4.	Vũ Thiện Giáo	UV HĐQT	36.477	0,36
6.	<b>Lê Thanh Thảo</b>	<b>UV HĐQT</b>	<b>148.049</b>	<b>1,48</b>

#### Ông Phan Văn Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

**Năm sinh:** 10/12/1977

**Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Bảo vệ thực vật

**Chức vụ hiện tại:** Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực IV

**Số cổ phần nắm giữ:** 88.975 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** không có

#### Quá trình công tác:

- 01/2001 - 6/2005: Cán bộ chi nhánh Hà Tĩnh – Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 07/2005 – 11/2008: Cán bộ phòng Phát triển sản phẩm Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 12/2008 – 4/2016: Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 7/2020: Ủy viên HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 8/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương





### **Ông Đỗ Đức Cơ - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị**

**Năm sinh:** 21/10/1962

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân sinh học, Cử nhân kinh tế

**Chức vụ hiện tại:** Phó Chủ tịch HĐQT

**Số cổ phần nắm giữ:** 248.983 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** không có

#### **Quá trình công tác:**

- 8/1984-4/1993: Kỹ sư, Cục Bảo vệ thực vật
- 5/1993- 6/1994: Kỹ sư Phòng Kỹ thuật, Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 7/1994 - 2/2002: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 3/2002- 6/2006: Phó Giám đốc Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1.
- 7/2006 - 4/2016: Ủy viên thường trực HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 7/2023: Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- Từ 8/2023 – nay: Phó chủ tịch HĐQT Công ty



### **Ông Đặng Văn Thông – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc**

**Năm sinh:** 20/10/1964

**Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư nông học, Thạc sỹ kinh tế

**Chức vụ hiện tại:** Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

**Số cổ phần nắm giữ:** 2.270.162 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** không có

#### **Quá trình công tác:**

- 6/1991 - 3/1993: Nhân viên Trung tâm kiểm định hóa chất bảo vệ thực vật, Cục Bảo vệ thực vật.
- 4/1993 - 6/1995: Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/1995-8/1996: Kỹ sư, Phòng Kỹ thuật Công ty
- 9/1996-5/1998: Phó Phòng Thị trường Công ty
- 6/1998 - 3/2002: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty
- 4/2003-6/2006: Quyền Giám đốc Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/2006–7/2020: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 8/2020 – nay: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.



**Ông Lê Thanh Thảo - Ủy viên Hội đồng quản trị**

**Năm sinh:** 10/10/1969

**Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Nông học

**Chức vụ hiện tại:** Ủy viên HĐQT, Giám đốc chi nhánh Khu vực I

**Số cổ phần nắm giữ:** 148.049 cp

**Số cổ phiếu người có liên quan nắm giữ:** không có

**Quá trình công tác:**

- 01/2000 – 9/2004: Nhân viên chi nhánh Thanh hóa thuộc Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1 (Nay là Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương)
- 10/2004 – 12/2007: Chuyên viên Kinh doanh chi nhánh Thanh hóa thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 01/2008 – 12/2020: Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 01/2021 – 04/2024: Giám đốc Chi nhánh Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2024 – đến nay: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, Giám đốc Chi nhánh Khu vực I thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



**Ông Vũ Thiện Giáo – Ủy viên Hội đồng quản trị**

**Năm sinh:** 08/07/1961

**Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Hóa

**Chức vụ hiện tại:** Ủy viên HĐQT

**Số cổ phần nắm giữ:** 36.477 cp

**Số CP người có liên quan nắm giữ:** không có

**Quá trình công tác:**

- 02/1986-3/1991: Cán bộ nghiên cứu nông dược Viện Hóa học Công Nghiệp
- 4/1991 - 7/1995: Cán bộ nghiên cứu Công ty Thuốc Sốt Trùng Việt Nam
- 8/1995 - 3/1997: Phụ trách Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 4/1995 - 8/1999: Phó Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 9/1999 - 3/2002: Phụ trách nghiên cứu phát triển sản phẩm, Trưởng phòng Kỹ thuật, Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 4/2002 - 12/2006: Quản lý kỹ thuật sản xuất Chi nhánh 1 Hà Nội Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 01/2007- 6/2009: Trưởng phòng Kế Hoạch Chi nhánh 1 Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 7/2009 – 4/2011: Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 5/2011 – 12/2023: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 01/2024 – nay: Ủy viên HĐQT Công ty

## THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban kiểm soát	10.000	0,10
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	9.744	0,097
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên Ban kiểm soát	21.600	0,22



### Bà Nguyễn Thanh Trà – Trưởng Ban kiểm soát

**Năm sinh:** 24/12/1995

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kế toán, Cử nhân ngôn ngữ Anh

**Chức vụ hiện tại:** Trưởng Ban kiểm soát

**Số cổ phần nắm giữ:** 10.000 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** 81.485 cp (Bố đẻ: Nguyễn Mạnh Cường)

#### Quá trình công tác:

- 08/2017 - 05/2018: Nhân viên phòng Hành chính tổng hợp – Tổ hợp Công nghệ Giáo dục Topica.
- 06/2018 - 02/2019: Nhân viên Kế toán Công ty cổ phần Thương mại Tổng hợp và Xuất nhập khẩu TVH
- 03/2019 - 04/2021: Nhân viên Phòng Kinh doanh, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2021 – 8/2023: Thành viên Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 9/2023 – nay: Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



### **Ông Trần Quang Vinh – Thành viên Ban kiểm soát**

**Năm sinh:** 31/5/1991

**Trình độ chuyên môn:** Thạc sỹ Kinh tế phát triển

**Chức vụ hiện tại:** Thành viên Ban kiểm soát

**Số cổ phần nắm giữ:** 21.600 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** 116.005 cp (Mẹ đẻ: Hoàng Thị Lương Hoa)

#### **Quá trình công tác:**

- 2013 - 12/2015: Giám đốc Công ty cổ phần Công nghệ Nông nghiệp Chiến Thắng.
- 02/2016 - 09/2022: Chuyên viên Phòng Kinh doanh Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 10/2022 - 04/2024: Chuyên viên Phòng Phát triển sản phẩm, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 05/2024 – nay: Thành viên Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng Phát triển sản phẩm Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



### **Bà Nguyễn Thị Kim Xuân - Thành viên Ban kiểm soát**

**Năm sinh:** 13/01/1964

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân khoa học

**Chức vụ hiện tại:** Thành viên Ban kiểm soát

**Số cổ phần nắm giữ:** 9.744 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** 10.418 cp (Em trai: Nguyễn Hành Thiện)

#### **Quá trình công tác:**

- 10/1982 – 12/1988: Nhà máy Tesla Holesovise – Praha Tiệp Khắc
- 01/1989 – 02/1989: Xí nghiệp vật tư, nghiên cứu chăn nuôi – Viện Chăn nuôi
- 3/1989 – 12/1998: Nhân viên hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 01/1999 - 10/2005: Chuyên viên hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 11/2005 – 6/2006: Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 7/2006–01/2019: Trưởng phòng TCHC Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 02/2019 – 4/2021: Nghỉ hưu
- 05/2021 – đến nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

## THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Đặng Văn Thông	Tổng giám đốc	2.270.162	22,7
2	Lương Thị Tú	Phó Tổng giám đốc (Bổ nhiệm từ ngày 10/01/2024)	354.863	3,55

(Số yếu lý lịch của ông Đặng Văn Thông được trình bày tại mục TV HĐQT)



### Bà Lương Thị Tú - Phó tổng giám đốc

**Năm sinh:** 23/9/1970

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

**Chức vụ hiện tại:** Phó Tổng giám đốc Công ty

**Số cổ phần nắm giữ:** 354.863 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** 9.523 cp (Con trai: Phạm Xuân Sang)

#### Quá trình công tác:

- 12/1996 - 8/2004: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật Hưng Yên (nay là Chi nhánh Phía Bắc thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương), Chủ tịch Công đoàn Chi nhánh.

- 9/2004 – 9/2006: Chuyên viên phòng TCKT Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1 (nay là Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương).

- 10/2006 – 02/2017: Phó Kế toán trưởng, phó phòng TCKT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Ủy viên BCH Công đoàn, Trưởng ban Tài chính Công đoàn, từ tháng 4/2014 Trưởng Ban Nữ công Công đoàn Công ty.

- 3/2017 – 5/2019: Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Ủy viên BCH Công đoàn, Trưởng Ban Nữ công Công đoàn Công ty.

- 6/2019 – 12/2023: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

- 1/2024 – nay: Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

## KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Lê Ngọc Diệp	Kế toán trưởng, Trưởng phòng TCKT Công ty	68.657	0,69



### **Ông Lê Ngọc Diệp – Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Tài chính Kế toán**

**Năm sinh:** 17/08/1986

**Trình độ chuyên môn:** Cử nhân kinh tế

**Chức vụ hiện tại:** Bí thư Đảng ủy; Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng TCKT Công ty; người được ủy quyền Công bố thông tin.

**Số cổ phần nắm giữ:** 68.657 cp

**Số cổ phần người có liên quan nắm giữ:** 0

#### **Quá trình công tác:**

- 01/2010 - 8/2015: Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 9/2015 – 4/2016: Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng Chi nhánh Tây Nguyên thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 8/2023: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 9/2023 – 12/2023: Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- Từ 1/2024 – nay: Kế toán trưởng kiêm Trưởng phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

## Thống kê nhân sự

### Cơ cấu nhân sự

STT	Tiêu chí	Số lượng 2024 (người)	Tỷ trọng	Số lượng 2025 (người)	Tỷ trọng
<b>1</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>				
-	Trình độ đại học và trên đại học	102	42,33	111	46,25
-	Trình độ cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	25	10,37	25	10,42
-	Công nhân kỹ thuật, lao động phổ thông	114	47,30	104	43,33
<b>2</b>	<b>Theo đối tượng lao động</b>				
-	Lao động trực tiếp	143	59,34	138	57,5
-	Lao động gián tiếp	98	40,66	102	42,5
<b>3</b>	<b>Theo giới tính</b>				
-	Nam	185	76,76	181	75
-	Nữ	56	23,24	59	25
<b>Tổng cộng</b>		<b>241</b>	<b>100%</b>	<b>240</b>	<b>100%</b>



## Chính sách đối với người lao động

### Chính sách đào tạo, tuyển dụng

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, Công ty coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống...

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn.

Tuyển dụng và giữ chân những CBCNV thích hợp, loại bỏ những CBCNV làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các CBCNV những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn quy định phù hợp. Chính sách tuyển dụng của Công ty không phân biệt giới tính và địa vị, phù hợp với các quy định của Nhà nước.

**Đào tạo:** Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là nắm bắt các yêu cầu về kỹ năng tác nghiệp hoàn thành tốt công việc được giao.

### Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên, do đặc thù sản phẩm của Công ty phục vụ sản xuất nông nghiệp nên phải sản xuất theo đơn đặt hàng và phục vụ theo mùa vụ. Để kịp thời cung ứng các sản phẩm phục vụ bà con nông dân phòng trừ dịch hại, Công ty phải huy động các đơn vị sản xuất, bán hàng làm thêm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không quá 04 giờ/ngày/người và 300 giờ/năm/người (TT 54/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội). Công ty và nhân viên có thể thoả thuận về việc làm thêm giờ. Công ty thực hiện chế độ làm việc theo đúng Bộ luật lao động.

Công ty luôn quan tâm và đảm bảo môi trường làm việc an toàn. Các nguyên tắc về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Người lao động làm việc trực tiếp trong các xưởng sản xuất được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại, được đào tạo về vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...

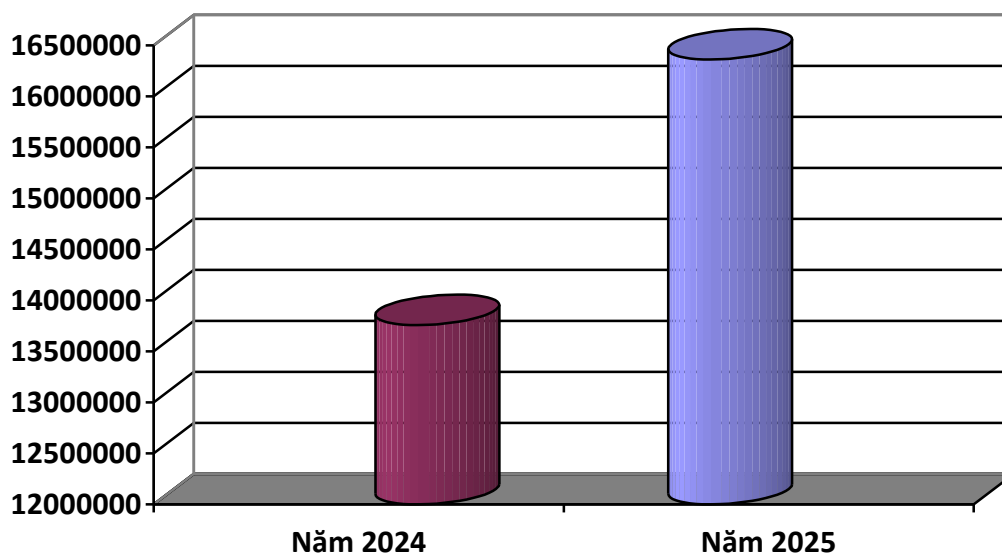
## Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

Công ty xây dựng thang bảng lương theo quy định của Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực thi hành từ 01/7/2022 và Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực thi hành từ 01/7/2024, cụ thể:

STT	Nội dung	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ tăng(%)
1	Lương tối thiểu Vùng I	4.960.000	4.960.000	0
2	Lương tối thiểu Vùng II	4.410.000	4.410.000	0
3	Lương tối thiểu Vùng III	3.860.000	3.860.000	0
4	Lương tối thiểu Vùng IV	3.450.000	3.450.000	0

Tất cả nhân viên của Công ty đều được ký hợp đồng lao động, được đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo đúng quy định. Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc cho người lao động. Người lao động làm việc theo chức danh công việc gì thì hưởng lương theo chức danh công việc đó. Khi thay đổi công việc, thay đổi chức vụ thì hưởng lương theo công việc mới, chức vụ mới. Tùy thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh, Công ty thưởng lương sản phẩm, thưởng thêm các ngày lễ tết, tháng lương thứ 13... Quy định về xét tăng lương theo định kỳ 6 tháng cho người lao động, đảm bảo tính minh bạch công khai. Luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, có chế độ bồi dưỡng đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc, có chế độ tham quan nghỉ mát hàng năm, quan tâm tới người lao động trong các ngày lễ, tết.

## Thu nhập bình quân của người lao động/tháng





## Tình hình thực hiện các dự án

- Tên dự án: Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật.
- Địa điểm xây dựng: Lô CN-06/02, Nam khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa (nay là phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa).
- Tổng mức đầu tư: 172,669 tỷ VND, trong đó: nguồn vốn đầu tư: vốn tự có: 51,87 tỷ VND, vốn vay: 120,868 tỷ VND;
- Quy mô của dự án: Dự án được xây dựng trên khu đất có diện tích 16.895 m<sup>2</sup> với diện tích xây dựng là 9.420,5 m<sup>2</sup> và tổng diện tích sàn dự kiến là 18.234,5 m<sup>2</sup>.
- Thời gian bắt đầu triển khai và dự kiến hoàn thành: từ năm 2025 và dự kiến hoàn thành trong quý 4/2027.
- Tình trạng của dự án đến thời điểm 31/12/2025: Dự án đang gần hoàn thiện và chuẩn bị hoàn thành nghiệm thu phần xây dựng của giai đoạn 1.

## Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	2025	2024	Tăng/giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	289.756	255.622	13,35
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	317.541	319.477	- 0,6
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	6.799	8.567	- 20,64
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	375	1.920	- 80,47
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.174	10.488	- 31,6
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	5.642	8.114	- 30,47

- Tính đến 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt trên 289,7 tỷ đồng, tăng 13,35% so với năm 2024.

- Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2025 giảm nhẹ 0,6% so với thực hiện năm 2024.

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt gần 6,8 tỷ đồng, giảm 20,64% so với năm 2024.

- Lợi nhuận từ hoạt động khác đạt 0,375 tỷ đồng, giảm 80,47 so với năm 2024.

- Kết quả mức lợi nhuận sau thuế chỉ đạt hơn 5,6 tỷ đồng, đạt 45,81% kế hoạch năm và giảm 30,47% so với năm 2024.





## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2024	2025
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,37	1,12
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,37	0,27
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	59,16	64,19
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	144,83	179,28
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,42	1,44
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,25	1,10
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,54	1,78
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	7,77	5,44
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	3,17	1,95
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	2,68	2,14

- Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, lượng hàng tồn kho chiếm tỉ trọng cao (chiếm 76,11%), do vậy áp lực về dòng tiền để Công ty thanh toán trong ngắn hạn là rất lớn, làm tăng những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Nợ phải trả tăng và tổng tài sản tăng nên hệ số nợ năm 2025 tăng nhẹ so với năm 2024, trong năm 2025 khoản người mua trả tiền trước giảm nhẹ so với năm 2024, trong khi các khoản vay ngắn hạn tăng mạnh so với năm 2024.

- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: Chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho tăng và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản giảm; nguyên nhân là do doanh thu bán hàng giảm, hàng tồn kho và tổng tài sản tăng.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Năm 2025 các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều giảm so với cùng kỳ năm 2024. Lợi nhuận sau thuế TNDN chỉ đạt trên 5,6 tỷ đồng. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2025 đạt 995 đồng/cổ phiếu.



## Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### Thông tin cổ phần

Số cổ phần phổ thông: 100.000.106 cổ phần

Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 100.000.106 cổ phần

Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ

### Cơ cấu cổ đông (Tại thời điểm chốt danh sách ngày 30/3/2026)

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông sáng lập	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu $\geq 5\%$ vốn CP)	3.912.236	39,12
	- Trong nước	3.912.236	39,12
	- Nước ngoài	0	0
4	Cổ đông khác	6.087.870	60,88
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>10.000.106</b>	<b>100</b>



**Danh sách cổ đông lớn (Tại thời điểm chốt danh sách ngày 30/3/2026)**

Tên tổ chức/cá nhân	Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
<b>Đặng Văn Thông</b>	001064026754	Số 21/104 Trung Liệt, Đống Đa, Tp Hà Nội	2.270.162	22,7%
<b>Đặng Quỳnh Trang</b>	001190021793	19/14 Trần Cao Vân, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	1.062.572	10,63%
<b>Doãn Thị Hằng</b>	014177000050	Số 23, ngõ 516 đường Láng, Đống Đa, Tp Hà Nội	579.502	5,79%



## Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ năm 2006 với số vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, công ty đã có 4 lần phát hành để tăng vốn điều lệ.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (1.000 VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (1.000 VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý/Giấy CNĐKKD
1	2008	15.000.000	50.000.000	- Phát hành cho cổ đông và cán bộ công nhân viên là 791.057 cổ phiếu - Chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược 708.943 cổ phiếu	- NQ ĐHĐCĐ năm 2008 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và cho cổ đông hiện hữu. - Giấy chứng nhận số 358/UBCK-GCN ngày 09 tháng 12 năm 2008 - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 97-BC/BVTV.1-HĐQT ngày 09 háng 03 năm 2009. - Giấy CNĐKKD số 0103012757 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 18/05/2009
2	2011	2.500.000	52.500.000	Phát hành cho cán bộ công nhân viên trong công ty	- NQ ĐHĐCĐ thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2011. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty ngày 12 tháng 8 năm 2011. - Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 04/11/2011



3	2023	419.919	56.699.590	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua mức chi trả cổ tức năm 2022;</li><li>- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022;</li><li>- Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 ngày 09/11/2023</li><li>- Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 02/02/2024</li></ul>
4	2026	4.330.147	100.000.106	Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;</li><li>- Nghị quyết số 09/BVTV.1-HĐQT ngày 25/08/2025 của Hội đồng quản trị Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, quyết định việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu</li><li>- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 33/BVTV.1-TCHC ngày 19/01/2026</li><li>- Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 02/02/2026</li></ul>

# BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

GREEN AGRICULTURE SUSTAINABILITY REPORT





## Mục tiêu phát triển bền vững

Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, thuốc điều hoà sinh trưởng cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường; sản phẩm giống cây trồng năng suất, chất lượng cao và hiệu quả.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khoẻ và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.
- Hướng tới sự phát triển bền vững, Công ty đầu tư thành lập Trung tâm nghiên cứu và phát triển các sản phẩm sinh học, an toàn và thân thiện với môi trường.

## Chi tiết các chỉ tiêu phát triển bền vững

### Trách nhiệm đối với môi trường

Công ty luôn chú trọng đến phát triển bền vững. Hoạt động sản xuất, kinh doanh phải gắn liền với đảm bảo môi trường xanh – sạch. Văn phòng làm việc, xưởng sản xuất của Công ty được bố trí hài hòa cây xanh và đảm bảo giữ vệ sinh. Mỗi cán bộ công nhân viên của Công ty luôn được nhắc nhở về các vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường làm việc.

### Tác động lên môi trường

Các sản phẩm của Công ty đều được nhập trực tiếp từ nước ngoài về chế biến, đóng gói nên giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.

### Tiêu thụ năng lượng

Sử dụng tiết kiệm năng lượng phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty là một trong những tiêu chí đánh giá việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đã được Ban Tổng giám đốc, Công đoàn Công ty phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty. Chính vì vậy lượng tiêu thụ điện hàng năm của toàn Công ty chỉ chiếm một phần rất nhỏ so với các chi phí hoạt động khác, góp phần chung tay bảo vệ môi trường.

Đội ngũ cán bộ kỹ thuật thường xuyên kiểm tra hệ thống máy móc sản xuất, trang thiết bị làm việc để đảm bảo hiệu suất hoạt động luôn được tối ưu hóa, tránh việc tiêu hao nhiều năng lượng trong quá trình sản xuất, làm việc.

### Tiêu thụ nước

Hiện nay Việt Nam chúng ta đang phải đối mặt với thách thức rất lớn về tình trạng ô nhiễm nguồn nước và tình trạng xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Tại các thành phố lớn, các khu công nghiệp lượng nước thải chưa qua xử lý, hoặc xử lý chưa triệt để đang là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Bên cạnh đó việc lạm dụng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp dẫn đến nguồn nước ở sông, suối, ao hồ, đồng ruộng... bị ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người.



Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý nước thải tại các xưởng sản xuất của Công ty đều được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất. Công đoàn Công ty có nhiều hình thức khuyến khích đoàn viên công đoàn sử dụng tiết kiệm nước.

Hệ thống xưởng sản xuất của Công ty đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe về môi trường và được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép đủ điều kiện sản xuất. Công ty luôn ưu tiên giảm thiểu các loại bao bì khó phân hủy, thay thế bằng các loại bao bì, nguyên liệu thân thiện với môi trường để hạn chế tác động đến môi trường.

### **Quản lý nguồn nguyên liệu**

Nguyên liệu chính để sản xuất là hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, được nhập khẩu từ nước ngoài, đựng trong các thùng, phuy. Quy trình vận chuyển, bảo quản đều tuân thủ nghiêm ngặt quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Trong năm 100% các lô nguyên liệu được Công ty nhập khẩu về đều tuân thủ và đảm bảo đúng pháp luật về môi trường.

### **Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường**

Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong sự nghiệp phát triển bền vững, Công ty luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất, chế biến thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng... Công ty đã trang bị đầy đủ hệ thống xử lý mùi, bụi, nước thải đảm bảo kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại và chất lượng nước thải ra môi trường. Đồng thời nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.

Công tác kiểm tra hoạt động tại các xưởng sản xuất của Công ty được thực hiện định kỳ, đảm bảo tuân thủ đúng các quy trình, quy định. Định kỳ cơ quan nhà nước có thẩm quyền đều có đánh giá tác động môi trường, đánh giá và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất kinh doanh đối với các xưởng sản xuất của Công ty.

### **Đánh giá các hoạt động liên quan đến cộng đồng – xã hội**

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, hàng năm Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như chương trình chăm lo Tết cho người nghèo và hỗ trợ xóa đói giảm nghèo tại địa phương nơi Công ty đặt trụ sở; hỗ trợ giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật cho bà con nông dân các địa phương bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ; Đoàn thanh niên Công ty tổ chức và tham gia các hoạt động chung tay bảo vệ môi trường, giao lưu thể thao, hiến máu nhân đạo, tặng quà cho trẻ em các vùng khó khăn....



***BÁO CÁO CỦA  
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC***

# Đặc điểm môi trường kinh doanh năm 2025

## Tình hình kinh tế, xã hội

Nền kinh tế thế giới trong năm 2025 còn nhiều bất ổn, khó khăn nhiều hơn thuận lợi, phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; tăng trưởng toàn cầu chậm lại (khoảng 3%) và phân hóa sâu sắc, đối mặt với rủi ro từ căng thẳng thương mại (thuế quan Mỹ) và nợ công cao. Một số nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi, song chậm và không vững chắc, nguyên nhân chủ yếu do làn sóng thuế quan quy mô lớn, đặc biệt từ phía Mỹ; xung đột Nga-Ukraine vẫn tiếp diễn, trong khi xung đột mới ở Trung Đông, biến Đỏ ảnh hưởng đến chuỗi cung cầu hàng hoá; hậu quả của biến đổi khí hậu, mưa bão, hạn hán...

**Áp lực lạm phát:** Mặc dù lạm phát toàn cầu giảm đáng kể trong năm 2025, nhưng tác động của thuế quan tiếp tục ảnh hưởng đến chi phí sản xuất và tiêu dùng tại Việt Nam.

**Biến đổi khí hậu:** Việt Nam phải đối mặt với thách thức biến đổi khí hậu làm gia tăng rủi ro thiên tai, suy giảm tài nguyên và ảnh hưởng trực tiếp đến nông nghiệp, kinh tế và đời sống ở Việt Nam; trong đó nước biển dâng và thời tiết cực đoan là hai thách thức lớn nhất.

## Thành tựu của nền kinh tế Việt Nam năm 2025

Nền kinh tế Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ, ổn định vĩ mô vững chắc, với quy mô GDP vượt mốc 510 tỷ USD và tốc độ tăng trưởng ấn tượng (khoảng 8,02%), khẳng định vị thế trong ASEAN. Các điểm sáng bao gồm lạm phát kiểm soát dưới 3,31%, xuất siêu lớn, FDI chất lượng cao và tiêu dùng phục hồi.

Cán cân thương mại tiếp tục xuất siêu, quy mô thương mại đạt kỷ lục gần 850 tỷ USD. FDI tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và cải thiện về chất lượng. Đầu tư công được đẩy mạnh, tăng 55% so với nhiệm kỳ trước, đạt 3,4 triệu tỷ đồng, giúp khắc phục tình trạng dàn trải, tạo động lực tăng trưởng.

## Sản xuất nông nghiệp

**Giá trị sản xuất:** Ngành nông nghiệp đạt mức tăng trưởng 12% trong năm 2025, đánh dấu sự bứt phá cả về sản xuất và xuất khẩu.

Sản xuất nông nghiệp Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng ấn tượng, đạt kỷ lục với kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản hơn 70 tỷ USD, tăng 12% so với 2024. Mặc dù đối mặt với bão lũ và dịch bệnh, năng suất lúa vẫn tăng (43,5 triệu tấn), lâm nghiệp bứt phá (gỗ khai thác tăng gần 7%) và thủy sản phát triển mạnh (11,32 tỷ USD).

**Sản xuất lúa gạo bền vững:** Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 47,9 triệu tấn, tăng 96,4 nghìn tấn. Dù diện tích giảm do chuyển đổi mục đích, sản lượng lúa vẫn đạt 43,5 triệu tấn nhờ áp dụng giống mới và kỹ thuật canh tác cao.

**Lâm nghiệp và thủy sản tăng trưởng:** Sản lượng gỗ khai thác tăng gần 7%, lâm nghiệp phát triển ổn định. Nuôi trồng thủy sản thuận lợi, sản lượng đạt gần 10 triệu tấn.

**Chăn nuôi biến động:** Chăn nuôi gia cầm phát triển ổn định, tuy nhiên ngành chăn nuôi lợn gặp khó khăn do dịch tả lợn châu Phi.

**Thách thức:** Dịch hại có xu hướng diễn biến phức tạp hơn, đặc biệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cực đoan (mưa bão khắp miền Bắc, miền Trung và Tây Nguyên).

Một số dịch hại truyền thống gia tăng về quy mô và mức độ gây hại rất lớn, điển hình như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bệnh đạo ôn trên lúa, sâu tơ và bệnh lở cổ rễ trên rau màu.

## Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Chênh lệch	Tỷ lệ % Tăng/giảm
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	317.540.906.524	319.477.139.741	- 1.936.233.217	- 0,61
2.	Giá vốn hàng bán	222.192.729.125	215.562.078.573	6.630.650.552	3,08
3.	Doanh thu hoạt động tài chính	174.163.466	134.163.290	40.000.176	29,81
4.	Chi phí tài chính	9.574.818.921	7.481.912.648	2.092.906.273	27,97
5.	Chi phí bán hàng	51.942.767.203	58.884.314.054	- 6.941.546.851	- 11,79
6.	Chi phí quản lý DN	27.205.914.008	29.115.653.295	- 1.909.739.287	- 6,56
7.	Thu nhập khác	451.007.300	2.045.783.509	- 1.594.776.209	- 77,95
8.	Chi phí khác	75.609.073	125.307.438	- 49.698.365	- 39,66
9.	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.174.238.960	10.487.820.532	- 3.313.581.572	- 31,59
10.	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.641.816.036	8.114.107.779	- 2.472.291.743	- 30,47



## Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

(đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2025	31/12/2024	Chênh lệch	
			Số tiền	%
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>207.673</b>	<b>206.919</b>	<b>754</b>	<b>0,36</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	9.360	18.265	- 8.905	- 48,75
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	900		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	34.546	32.604	1.942	5,96
IV. Hàng tồn kho	158.066	151.364	- 6.702	- 4,43
V. Tài sản ngắn hạn khác	5.701	3.786	1.915	50,58
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>82.083</b>	<b>48.702</b>	<b>33.381</b>	<b>68,54</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn				
II. Tài sản cố định	27.112	29.812	- 2.700	- 9,06
III. Bất động sản đầu tư				
IV. Tài sản dở dang dài hạn	37.033	1.324	35.709	2.697
V. Tài sản dài hạn khác	17.938	17.566	372	2,12
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>289.756</b>	<b>255.621</b>	<b>34.135</b>	<b>13,35</b>

Tính đến hết 31/12/2025, tổng tài sản của công ty đạt trên 289,7 tỷ đồng, tăng hơn 34,1 tỷ đồng, tương đương mức tăng 13,35% so với đầu năm. Mức tăng chủ yếu do tài sản dài hạn tăng 68,54%, nguyên nhân do trong năm 2025 Công ty đầu tư xây dựng nhà máy vật tư nông nghiệp tại Khu Công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa.



## Tình hình Nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2025	Tỷ trọng	31/12/2024	Tỷ trọng	Tăng giảm 2025/2024 (%)
<b>Nợ phải trả</b>	<b>186.004.570.090</b>	<b>100%</b>	<b>151.213.146.590</b>	<b>100%</b>	<b>123,01</b>
Nợ ngắn hạn	185.505.747.586	99,73%	151.038.146.590	99,88%	122,82
Nợ dài hạn	498.822.504	0,27%	175.000.000	0,12%	285,04

## Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu mà Công ty đặc biệt quan tâm. Vì thế, các sản phẩm đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng trước khi xuất xưởng; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng quy định trong sản xuất. Tất cả CBCNV trực tiếp sản xuất đều được kiểm tra, khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.
- Đầu tư, thêm mới máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và sắp xếp, bố trí giờ làm việc phù hợp để tăng năng suất lao động, khai thác tối đa công suất của máy móc thiết bị.
- Ban hành nhiều chính sách, cơ chế bán hàng linh hoạt hơn; có cơ chế động viên, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Xây mới thêm các công trình, hạng mục nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, bán hàng tại một số chi nhánh.
- Thay đổi bao bì, nhãn mác đảm bảo chất lượng tốt hơn, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng hơn.
- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện các quy trình sản xuất để công nhân mới hiểu biết, nắm bắt, nâng cao ý thức, kỷ luật về vệ sinh môi trường trong dây chuyền sản xuất.
- Máy móc thiết bị được bảo trì bảo dưỡng tốt nên không có tình trạng hư hỏng khi đang vận hành trong sản xuất.



## Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Chỉ tiêu	TH 2025	KH 2026	KH 2026/TH2025 (%)
Sản lượng (tấn)	2.387,514	2.639,398	110,06
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (VNĐ)</b>	<b>317.540.906.524</b>	<b>355.000.000.000</b>	<b>111,80</b>
Lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	7.174.238.960	15.994.877.514	229,95
Lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	5.641.816.036	12.795.902.011	226,80
Nộp ngân sách	6.024.478.296	7.500.000.000	124,49
<b>Cổ tức (%/năm)</b>	<b>0</b>	<b>8</b>	
Thu nhập bình quân/người/tháng	16.362.316	16.365.248	100,02
<b>Tổng số lao động bình quân</b>	<b>240</b>	<b>235</b>	<b>97,92</b>

### Một số công tác chủ yếu và giải pháp thực hiện:

- Về nhân sự: Trẻ hóa cán bộ, xây dựng đội ngũ lãnh đạo có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín. Xây dựng chính sách sử dụng, đãi ngộ đối với người lao động nhằm phát huy năng lực, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân phục vụ cho sự phát triển ổn định, lâu dài của Công ty;


- Về sản phẩm: Phát triển đa dạng các sản phẩm từ thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ chuột, phân bón, giống cây trồng đến thuốc dùng trong gia dụng y tế; tập trung nghiên cứu một số sản phẩm sinh học, thân thiện với môi trường. Bên cạnh đó cần chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm, cải tiến bao bì nhãn mác để phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

- Về thị trường: Đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển mạng lưới phân phối, đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao chất lượng công tác thị trường, quảng bá thương hiệu.

- Về tài chính: Quản lý chặt chẽ chi phí, đảm bảo sử dụng nguồn vốn có hiệu quả; nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo tính liên tục, ổn định và phát triển.

- Về đầu tư: Tập trung mọi nguồn lực để đưa vào vận hành Dự án “Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật” tại Khu công nghiệp Bim Sơn, Thanh Hóa trong năm 2026; chú trọng đầu tư trang thiết bị máy móc phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Về chính sách bán hàng: Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt theo từng vùng miền, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa doanh nghiệp với các đối tác và bà con nông dân.



***BÁO CÁO  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ***

## Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty

### Đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, ngành

Năm 2025 ngành nông nghiệp đạt vượt mức kế hoạch được giao; tổng sản phẩm trong nước (GDP) toàn ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản (NLTS) ước cả năm tăng 3,9 - 4%; xuất khẩu NLTS ước cả năm đạt 70 tỷ USD (mục tiêu Chính phủ giao là 65 tỷ USD). Tuy vậy sản xuất nông lâm nghiệp năm 2025 gặp nhiều khó khăn bởi các yếu tố: Thiên tai trở thành biến số thường trực khó dự báo trong những năm gần đây, và 2025 cũng không ngoại lệ; Hạn hán, xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long; mưa lũ, sạt lở đất tại các tỉnh miền núi phía Bắc; bão mạnh, bão chồng bão, triều cường, ngập mặn ở khu vực ven biển...gây rất nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ vật tư nông nghiệp. Diện tích lúa năm 2025 ước đạt 7,13 triệu ha, giảm 1,1 nghìn ha so năm 2024, chủ yếu do tiếp tục chuyển đổi một phần diện tích đất lúa sang trồng các loại cây khác có hiệu quả kinh tế cao hơn và đất phi nông nghiệp. Tuy diện tích giảm nhẹ nhưng nhờ áp dụng giống lúa mới, kỹ thuật canh tác được cải thiện nên năng suất lúa cả năm ước đạt 61,1 tạ/ha, tăng 0,1 tạ/ha so năm 2024; sản lượng ước đạt 43,5 triệu tấn, tăng 88,6 nghìn tấn.

Các quy định về môi trường, phòng cháy chữa cháy buộc Công ty phải dành kinh phí cho đầu tư sửa chữa, lắp đặt bổ sung thêm các hạng mục mới đáp ứng theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành để các cơ sở sản xuất của Công ty đủ điều kiện hoạt động. Cơ sở sản xuất của Công ty tại KCN Lê Minh Xuân không được tiếp tục thuê đất lâu dài; cơ sở sản xuất tại Đà Nẵng gặp nhiều khó khăn về xin cấp giấy phép môi trường; cơ sở sản xuất tại chi nhánh Hải Phòng bị thu hẹp diện tích và không có khả năng tiếp tục thuê lâu dài theo chính sách và quy hoạch của thành phố Hải Phòng gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất và kinh doanh của Công ty.

Sản xuất nông nghiệp có xu hướng ngày càng chuyển sang các mô hình sản xuất hữu cơ tuần hoàn nên nhu cầu tiêu thụ các vật tư phân bón vô cơ, thuốc bảo vệ thực vật hóa học truyền thống để phòng trừ dịch hại phục vụ cho sản xuất đều có xu hướng giảm, tác động đến kết quả kinh doanh của Công ty. Năm 2025, dịch hại có xu hướng diễn biến phức tạp hơn ở khu vực phía Bắc, đặc biệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và điều kiện thời tiết cực đoan (mưa bão, hạn hán, nhiệt độ cao). Một số dịch hại truyền thống gia tăng về quy mô và mức độ gây hại, điển hình như sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu, bệnh đạo ôn trên lúa, sâu tơ và bệnh lở cổ rễ trên rau màu.

### Đánh giá trách nhiệm môi trường và xã hội

Toàn thể CBCNV trong toàn Công ty luôn nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí công việc từ văn phòng đến kho xưởng.

Ban lãnh đạo các cấp, công đoàn và đoàn thanh niên trong Công ty đã tuyên truyền phổ biến các nội dung về bảo vệ môi trường đến toàn thể cán bộ CNV trong toàn Công ty. Đoàn thanh niên Công ty đã phối hợp tổ chức nhiều hoạt động chung tay bảo vệ môi trường với các đoàn bạn cũng như tại nhiều tỉnh thành trên cả nước.

Các hoạt động xã hội, từ thiện thể hiện trách nhiệm đối với địa phương luôn được Công ty quan tâm; hàng năm toàn Công ty đều huy động, đóng góp cho công tác an sinh xã hội.

## Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	KH 2025	Thực hiện		Tăng trưởng (%)	
		2025	2024	So với KH	So với TH 2024
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	338.000	317.541	319.477	93,95	99,39
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	12,32	5,64	8,11	45,78	69,54
Cổ tức (%/năm)	8	0	10	0	0

Năm 2025, Doanh thu thuần đạt trên 317,5 tỷ đồng, hoàn thành 94,95% so với kế hoạch và giảm 0,61% so với thực hiện năm 2024; lợi nhuận sau thuế trên 5,6 tỷ đồng, chỉ hoàn thành 45,78% kế hoạch và giảm 30,46% so với thực hiện năm 2024.

- Doanh thu bán hàng giảm 0,61% so với năm 2024 nguyên nhân:

Nguyên nhân chủ yếu do các yếu tố về thời tiết bất lợi tại các tỉnh miền Bắc và miền Trung trong 6 tháng cuối năm 2025 đã ảnh hưởng rất lớn đến kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Lợi nhuận giảm, nguyên nhân chủ yếu:

+ Giá vốn hàng bán tăng mạnh do ảnh hưởng tỷ giá ngoại tệ làm giảm lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ.

+ Chi phí tài chính tăng hơn 2 tỷ đồng tương ứng với mức tăng 28% so với năm 2024 do Công ty tăng vay vốn lưu động và lãi suất tiền vay tăng. Lợi nhuận khác năm 2025 giảm 1,54 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng với mức giảm 80% so với năm 2024.

+ Mặc dù Công ty đã tiết giảm mạnh các chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp nhưng tổng thể các tác động trên làm cho lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp giảm trên 2,47 tỷ đồng, tương ứng với mức giảm 30,46% so với năm 2024.

## Đánh giá các mặt hoạt động khác của công ty

- Thường xuyên rà soát, sắp xếp, cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của Công ty. Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nguồn nhân lực đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục nghiên cứu, phát triển thị trường theo chiều sâu; đăng ký mới một số tên thuốc và khảo nghiệm thêm nhiều loại thuốc BVTV và giống cây trồng để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.

- Thúc đẩy hoạt động Trung tâm Công nghệ sinh học để phục vụ phát triển các sản phẩm sinh học của công ty.

- Tìm kiếm đối tác và các hoạt chất mới thay thế các sản phẩm không còn phù hợp để đáp ứng đa dạng bộ sản phẩm, phục vụ cho yêu cầu sản xuất kinh doanh.

- Cải tiến bao bì mẫu mã sản phẩm phù hợp với yêu cầu về bảo quản, thẩm mỹ và cạnh tranh trên thị trường ngày càng cao.

- Cải thiện môi trường làm việc, quan tâm chăm sóc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty.

## Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đã triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban Tổng giám đốc vì có sự thống nhất chặt chẽ, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng vị trí, tiếp tục giữ vững và duy trì tinh thần đoàn kết nội bộ trong toàn Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát định kỳ và thường xuyên các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công tác quản lý điều hành, thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, kiểm soát các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT, các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.



## Kế hoạch và định hướng của HĐQT

### Phương hướng, nhiệm vụ

Ngoài nhiệm vụ chung, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tập trung thực hiện một số việc chủ yếu sau:

**Một là**, tập trung đăng ký thêm sản phẩm mới; mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số và đảm bảo việc làm cho người lao động; quản lý chặt chẽ tiền hàng, công nợ; sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng quy định của nhà nước, của Công ty.

**Hai là**, tập trung nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh; tối ưu quản lý hàng tồn kho, công nợ.

**Ba là**, tập trung nguồn lực hoàn thành công tác xây dựng Nhà máy chế biến giống cây trồng và gia công, sang chai, đóng gói vật tư bảo vệ thực vật tại Bim Sơn, Thanh Hóa trong năm 2025.

**Bốn là**, tăng cường nghiên cứu các sản phẩm sinh học; xây dựng chính sách để thúc đẩy tiêu thụ phân bón, thuốc diệt chuột nhằm tăng doanh số, lợi nhuận.

**Năm là**, rà soát, đánh giá cán bộ; sắp xếp lại tổ chức bộ máy các đơn vị phù hợp đáp ứng với yêu cầu./.

## Chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

Trong năm 2026 tới sẽ tiếp tục là một năm rất khó khăn đối với Công ty, do vậy cần tiếp tục phát huy thế mạnh về thương hiệu, chất lượng sản phẩm, về con người và công nghệ; mở rộng phát triển thị trường, đảm bảo sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; tập trung đầu tư, liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng quy mô sản xuất và ngành nghề kinh doanh.

Chỉ tiêu	TH 2025	KH 2026	KH 2026/TH2025
Sản lượng (tấn)	2.387,514	2.639,398	110,55%
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (VNĐ)	<b>317.540.906.524</b>	<b>355.000.000.000</b>	<b>111,80%</b>
Tổng lợi nhuận sau thuế (VNĐ)	5.641.816.036	12.795.902.011	229,80%
Cổ tức (%/năm)	0	8	

## Các giải pháp

### *Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên lành nghề*

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, nhiều doanh nghiệp coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống... Nhưng trong thực tế không có trường đại học nào có thể cung cấp hết tất cả các kỹ năng này cho người lao động. Vì vậy, công tác phát triển và đào tạo nguồn nhân lực luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn. Tuyển dụng và giữ chân những nhân viên thích hợp, loại bỏ những nhân viên làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các nhân viên những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



Xây dựng văn hoá công ty: Công ty là một cấu trúc phối kết hợp các kiến thức cá nhân, niềm tin và gắn kết mọi người trong một đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; xây dựng văn hóa học hỏi và chuyển tiếp những kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn; định hướng các hành vi nội bộ nhằm đảm bảo sự thành công cho doanh nghiệp.



- *Cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, quan tâm chăm sóc khách hàng*

Xây dựng quy trình kinh doanh, quy trình quản lý nhằm gia tăng hiệu suất hoạt động và giảm thiểu chi phí để phản ứng nhanh chóng hơn với những thay đổi của thị trường trong khi vẫn cung cấp dịch vụ tốt hơn cho các khách hàng.

- *Xây dựng chiến lược kinh doanh hợp lý*

Bao gồm kế hoạch tài chính, phương pháp tiếp thị và chiến lược sản phẩm

Mỗi một vùng miền có một chiến lược kinh doanh phù hợp.

*Sử dụng công nghệ thông tin*

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển thương hiệu của Công ty.

Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản lý doanh nghiệp.

- *Xây dựng quy trình quản lý hàng gửi bán*

Xây dựng quy trình quản lý hàng hóa gửi bán chung cho toàn Công ty và các đơn vị (nếu cần).

- *Quản lý, kiểm soát tốt công nợ, hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn.*

Hàng tồn kho và các khoản phải thu rất lớn. Do vậy cần phải làm tốt khâu đánh giá khách hàng, quản lý hàng tồn kho, làm tốt công tác quản trị rủi ro từ đó nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn.



***BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH  
QUẢN TRỊ CÔNG TY***



## Hội đồng quản trị

### Thành viên hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	88.975	0,89	TV không điều hành
2	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	248.983	2,49	TV không điều hành
3	Đặng Văn Thông	TV HĐQT	2.270.162	22,7	TV điều hành
4	Vũ Thiện Giáo	TV HĐQT	36.477	0,36	TV không điều hành
5	Lê Thanh Thảo	TV HĐQT	148.049	1,48	TV điều hành

**Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị:** Công ty hiện không có tiểu ban trực thuộc

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp, các thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Văn Tùng	Chủ tịch	6/6	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó chủ tịch	6/6	100	
3	Ông Đặng Văn Thông	Ủy viên	6/6	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	6/6	100	
6	Ông Lê Thanh Thảo	Ủy viên	6/6	100	

## Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025

Trong năm 2025 HĐQT Công ty đã họp 06 lần; biểu quyết và ban hành 11 Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/BVTV.1- HĐQT/NK IV	04/03/2025	<p><u>Điều 1:</u> Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt chủ trương, thực hiện các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan năm 2025 với giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng tài sản Công ty tính theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, cụ thể như sau:</p> <p>1. Đối tượng ký kết hợp đồng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người nội bộ khác;</li> <li>- Tổ chức, cá nhân có liên quan đến người nội bộ;</li> <li>- Cổ đông lớn.</li> </ul> <p>2. Các giao dịch:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng mua, bán chứng khoán, cổ phần;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng vay, cho vay;</li> <li>- Các giao dịch, hợp đồng khác liên quan đến hoạt động của Công ty.</li> </ul> <p><u>Điều 2:</u> Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc triển khai đàm phán, ký kết, thực hiện các giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật, trên nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện, đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông. Tổng Giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị về các giao dịch này theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p><u>Điều 3:</u> Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	100%
2	Số 02/BVTV.1- HĐQT/NK IV	04/3/2025	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 04/3/2025 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Công tác chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng quản trị Công ty thống nhất chọn ngày 03/4/2025 tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, hình thức tổ chức đại hội trực tiếp; địa điểm tổ chức tại Phòng họp tầng 4 - Văn phòng Công ty.</li> <li>- Hội đồng quản trị đã thống nhất phê duyệt nội dung chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</li> <li>- Chủ tịch Hội đồng quản trị giao và phân công cho các thành viên HĐQT triển khai lập và trình bày các báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</li> </ul>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua								
			<p>- Thành lập Ban tổ chức và các tiểu ban thực hiện các nhiệm vụ liên quan tới công tác chuẩn bị cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p>2. Công tác đầu tư</p> <p>- Hội đồng quản trị nhất trí thông qua phương án xây dựng văn phòng làm việc của Chi nhánh Phía Nam tại địa chỉ: phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh với mức kinh phí dự kiến 2.500.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng</i>); đồng thời giao Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng ban liên quan làm việc với đơn vị tư vấn hoàn thiện việc xây dựng thiết kế và hoàn thiện các thủ tục pháp lý cần thiết để khởi công trình.</p> <p>- Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng TCKT, TCHC phối hợp với Giám đốc Chi nhánh Tây Nguyên xây dựng dự án cải tạo, sửa chữa nhà văn phòng Chi nhánh Tây Nguyên trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.</p> <p>3. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2025, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn.</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>									
3	Số 03/BVTV.1- HĐQT/NK IV	25/3/2025	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 25/3/2024 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Phê duyệt nội dung của các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p>2. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 trình đại hội đồng cổ đông thông qua.</p> <p>3. Thống nhất dự kiến các thành viên tham gia Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu để điều hành và giúp việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p>4. Giao cho ông Đỗ Đức Cơ - Phó chủ tịch HĐQT, Trưởng Ban tài liệu tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra và rà soát công tác tổ chức, phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.</p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	100%								
4	Số 04/BVTV.1- HĐQT/NK IV	17/06/2025	<p><u>Điều 1:</u> Thông qua việc triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình số 08/BVTV.1-ĐHCĐ ngày 03/04/2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết ngày 03/04/2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, như sau:</p> <table border="1" data-bbox="667 1944 1332 2096"> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Tổ chức phát hành</td> <td>:</td> <td>Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Tên cổ</td> <td>:</td> <td>Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo</td> </tr> </tbody> </table>	1	Tổ chức phát hành	:	Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.	2	Tên cổ	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo	100%
1	Tổ chức phát hành	:	Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.									
2	Tên cổ	:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo									

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua
				phiếu chào bán	vé thực vật 1 Trung ương.	
			3	Mã cổ phiếu	: BT1	
			4	Loại cổ phiếu chào bán	: Cổ phiếu phổ thông.	
			5	Mệnh giá cổ phiếu	: 10.000 đồng/cổ phiếu.	
			6	Vốn điều lệ trước khi chào bán	: 56.699.590.000 đồng.	
			7	Số cổ phiếu đang lưu hành	: 5.669.959 cổ phiếu.	
			8	Cổ phiếu quỹ	: 0 cổ phiếu.	
			9	Phương thức chào bán	: Chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu bằng phương thức phát hành quyền mua cổ phần cho cổ đông hiện hữu.	
			10	Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	: 4.330.147 cổ phiếu.	
			11	Tổng giá trị cổ phần chào bán dự kiến theo mệnh giá	: 43.301.470.000 đồng.	
			12	Đối tượng chào bán	: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cấp.	
			13	Tỷ lệ chào bán	: 76,37% (là tỷ lệ giữa số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung		Tỷ lệ thông qua
				bán).	
			14	Tỷ lệ thực hiện quyền : 100:76,37 (tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện, người sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền mua, cứ 100 quyền mua được mua 76,37 cổ phiếu mới chào bán thêm).	
			15	Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phiếu.	
			16	Nguyên tắc xác định giá chào bán : Căn cứ theo tình hình thị trường chung và các yếu tố khác nhau ảnh hưởng đến sự thành công của đợt chào bán, HĐQT đề xuất mức giá chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là bằng mệnh giá 10.000 đồng/ cổ phiếu.	
			17	Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (tính theo Giá chào bán) : 43.301.470.000 đồng.	
			18	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán : Không quy định.	
			19	Đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài : Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty.	
			20	Thời gian thực hiện dự kiến : Sau khi phương án chào bán được ĐHĐCĐ thông qua và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng, dự kiến trong năm 2025.	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung		Tỷ lệ thông qua	
			21	Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua (nếu có)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. <i>Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, tương ứng với sở hữu 125 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu được tính như sau: <math>(125:100) \times 76,37 = 95,462</math> cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 95 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 95 cổ phiếu chào bán thêm.</i></li> <li>- Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu).</li> <li>- Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày</li> </ul>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua
					<p>kết thúc đợt chào bán.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc xử lý cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.</li> <li>- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.</li> </ul>	
			22	Chuyển nhượng quyền mua	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho người khác trong thời gian quy định và chỉ được chuyển nhượng 01 lần (<i>người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba</i>).</li> <li>- Để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%, các cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.</li> </ul> <p>Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, thực hiện thanh toán tiền và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định liên quan đến việc</p>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua
					chuyển nhượng.	
			23	Hạn chế chuyển nhượng	: - Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng.  - Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.	
<p><b>Điều 2:</b> Thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 43.301.470.000 đồng (tính theo giá chào bán), sẽ được phân bổ sử dụng cho các hoạt động của Công ty, gồm:</p>						
			T			
			T	Nội dung	Số tiền (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung			Tỷ lệ thông qua	
			1	Trả nợ vay các tổ chức tín dụng: <i>Trong đó:</i> - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	43.301.470.000  39.500.000.000  3.801.470.000	Năm 2025  Năm 2025	
				Tổng	43.301.470.000		
<p>Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.</p> <p><b>Điều 3:</b> Thông qua phương án đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo công văn số 5028/UBCK-PTTT ngày 27/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài (SHNN) tối đa của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương là 0%.</li> </ul> <p>Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 11/3/2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) cấp, số lượng cổ phiếu do nhà đầu tư nước ngoài sở hữu chiếm 0% vốn điều lệ của Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương án để đảm bảo việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài như sau:           <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi thực hiện quyền mua theo tỷ lệ 100:76,37 của phương án chào bán cổ phiếu, trường hợp toàn bộ cổ đông thực hiện quyền mua của mình sẽ không làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.</li> <li>+ Đối với việc chuyển nhượng quyền mua để đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty: Các cổ đông sở hữu quyền mua cổ phiếu trong đợt chào bán chỉ được chuyển nhượng quyền mua cho nhà đầu tư trong nước.</li> <li>+ Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua: Hội đồng quản trị sẽ chỉ phân phối tiếp cho Nhà đầu tư trong nước.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>Điều 4:</b> Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban, cá nhân có liên quan thực hiện các công việc có liên quan theo quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt</p>							

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thành công.</p> <p><u>Điều 5:</u> Hiệu lực thi hành:</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, triển khai thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành./.</p>	
5	Số 05/BVTV.1- HĐQT/NK IV	17/06/2025	<p><u>Điều 1:</u> Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật, bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng;</li> <li>Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 06 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 14 tháng 01 năm 2025;</li> <li>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ngày 03/04/2025, kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 03/04/2025 và Tờ trình số 08/BVTV.1-ĐHCD ngày 03/04/2025 thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</li> <li>Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</li> <li>Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;</li> <li>Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, kèm theo Ủy quyền ký Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC; Báo cáo tài chính Quý I năm 2025;</li> <li>Hợp đồng tư vấn Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 94/2025/FPTS/FCF-HN/BT1 giữa Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;</li> <li>Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/BVTV.1- HĐQT/NK IV ngày 16/6/2025 về việc thông qua triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</li> <li>Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán kèm Văn bản ủy quyền ký xác nhận mở tài khoản phong tỏa của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam;</li> <li>Văn bản cam kết Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;</li> <li>Văn bản cam kết của Hội đồng quản trị triển khai đăng</li> </ol>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>ký giao dịch bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;</p> <p>12. Công văn số 129/UBCK-PTTT ngày 05/01/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Công ty đã thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa;</p> <p>13. Hồ sơ liên quan đến Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.</p> <p><b>Điều 2:</b> Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo các phòng ban, cá nhân có liên quan thực hiện các công việc có liên quan theo quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thành công.</p> <p><b>Điều 3:</b> Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, triển khai thực hiện Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành./.</p>	
6	Số 06/BVT.V.1- HĐQT/NK IV	17/06/2025	<p>Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương họp ngày 17/6/2025 đã thảo luận và nhất trí thông qua các nội dung sau đây:</p> <p>1. Về công tác đầu tư</p> <p>- Hội đồng quản trị đã xem xét và thống nhất áp dụng hình thức thực hiện hợp đồng trọn gói đối với Hợp đồng thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị số 08.04/2025/HĐTC/PSC1-FHC ký ngày 08 tháng 04 năm 2025 giữa Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và Công ty cổ phần xây dựng Fuhucons.- Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty đàm phán với Công ty xây dựng Fuhucons và được toàn quyền quyết định giá trọn gói thực hiện Hợp đồng thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị số 08.04/2025/HĐTC/PSC1-FHC ký ngày 08 tháng 04 năm 2025 giao động từ 46.500.000.000 đồng - 47.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Bốn mươi sáu tỷ năm trăm triệu đồng đến Bốn mươi bảy tỷ đồng</i>). Đơn giá trên được thực hiện trên cơ sở hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt và đã bao gồm 8% thuế GTGT.</p> <p>2. Công tác tổ chức, nhân sự tại một số đơn vị trực thuộc Công ty</p> <p>2.1. Chi nhánh Huế</p> <p>Hội đồng quản trị nhất trí việc duy trì hoạt động của Chi nhánh Huế trực thuộc Công ty; đồng thời bổ nhiệm ông Nguyễn Hiền - Kế toán trưởng Chi nhánh giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh kể từ ngày 01/7/2025.</p> <p>2.2. Chi nhánh Đà Nẵng</p> <p>Hội đồng quản trị nhất trí việc tổ chức công tác nhân sự cụ thể như sau:</p> <p>- Miễn nhiệm Chức danh: Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng đối với ông Bùi Đình Tráng, thời gian kể từ ngày 01/7/2025.</p> <p>- Bổ nhiệm ông Trần Văn Hưng, phó giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng giữ chức vụ: Phó giám đốc phụ trách. Thời gian kể từ</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>ngày 01/7/2025.</p> <p>2.3. Chi nhánh Tây Nguyên: Hội đồng quản trị Công ty nhất trí bổ nhiệm ông Phạm Minh Tâm, phụ trách kế toán Chi nhánh Tây Nguyên giữ chức vụ: Kế toán trưởng Chi nhánh Tây Nguyên. Thời hạn bổ nhiệm kể từ ngày 01/7/2025.</p> <p>2.4. Chi nhánh Phía Nam: Hội đồng quản trị Công ty nhất trí bổ nhiệm bà Lê Thị Mỹ Duyên, phụ trách kế toán Chi nhánh Phía Nam giữ chức vụ: Kế toán trưởng Chi nhánh Phía Nam. Thời hạn bổ nhiệm kể từ ngày 01/7/2025.</p> <p>2.5. Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc Công ty xem xét, bổ nhiệm chức danh công việc đối với các trường hợp cụ thể sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ nhiệm ông Trần Quốc Học, Xưởng phó xưởng SX kiêm nhân viên KCS giữ chức vụ: Xưởng trưởng xưởng sản xuất kiêm tổ trưởng KCS của Chi nhánh. Thời gian kể từ ngày 01/7/2025.</li> <li>- Bổ nhiệm ông Đào Trọng Tiến - Tổ trưởng KCS giữ chức vụ: Xưởng trưởng xưởng sản xuất kiêm Tổ trưởng KCS tại Chi nhánh Hải Phòng. Thời gian kể từ ngày 01/7/2025.</li> </ul> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị giao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Nghị quyết này./.</p>	
7	Số 07/BVTV.1- HĐQT/NK IV	25/7/2025	<p><u>Điều 1:</u> Hội đồng quản trị thống nhất, phê duyệt việc bổ nhiệm và điều động nhân sự tại các đơn vị trực thuộc Công ty, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Miễn nhiệm chức vụ Phó phòng Tổ chức - Hành chính đối với ông Hoàng Văn Quỳnh, điều động và bổ nhiệm ông Hoàng Văn Quỳnh giữ chức vụ Phó giám đốc Chi nhánh Phía Bắc trực thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương. Thời gian thực hiện từ ngày 01/8/2025.</li> <li>- Bổ nhiệm bà Vũ Thị Trang, chuyên viên phòng Thử nghiệm chất lượng giữ chức vụ Trưởng phòng. Thời gian thực hiện từ ngày 01/8/2025.</li> </ul> <p><u>Điều 2:</u> Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các phòng ban chức năng soạn thảo quyết định, thực hiện công bố và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ông Hoàng Văn Quỳnh và bà Vũ Thị Trang khi tiếp nhận nhiệm vụ mới.</p> <p><u>Điều 3:</u> Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>	100%
8	Số 08/BVTV.1- HĐQT/NK IV	25/7/2025	<p><u>Điều 1:</u> Hội đồng quản trị thống nhất, phê duyệt điều chỉnh hệ thống thang, bảng lương mới áp dụng cho toàn bộ cán bộ, công nhân viên của Công ty theo Nghị định số 74/2024 /NĐ-CP quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động.</p> <p><u>Điều 2:</u> Hội đồng quản trị giao Tổng Giám đốc chỉ đạo Hội</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua												
			<p>đồng lương Công ty phối hợp với các phòng TCHC, TCKT soạn thảo hệ thống thang, bảng lương trình Hội đồng quản trị phê duyệt trước khi ban hành thực hiện.</p> <p><u>Điều 3:</u> Thời gian thực hiện</p> <p>Hệ thống thang, bảng lương mới của Công ty được áp dụng kể từ ngày 01/8/2025.</p> <p><u>Điều 4:</u> Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các đơn vị trực thuộc Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.</p>													
9	Số 09/BVTV.1- HĐQT/NK IV	25/8/2025	<p style="text-align: center;"><b>QUYẾT NGHỊ:</b></p> <p><u>Điều 1:</u> Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo Tờ trình số 08/BVTV.1-ĐHĐCĐ ngày 03/04/2025 đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ngày 03/04/2025, như sau:</p> <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <thead> <tr> <th style="width: 70%;">Nội dung</th> <th style="width: 30%;">Số tiền (đồng)</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Chi phí tổ chức tín dụng</td> <td style="text-align: right;">43.301.470.000</td> </tr> <tr> <td>Chi phí vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank) – Chi nhánh Tây Hà Nội</td> <td style="text-align: right;">43.301.470.000</td> </tr> <tr> <td>Chi phí vay theo hạn mức số 04/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 04/QLN/CTD/VCBTHN ngày 08/03/2024</td> <td style="text-align: right;">16.637.197.331</td> </tr> <tr> <td>Chi phí vay theo hạn mức số 05/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 05/QLN/CTD/VCBTHN ngày 30/06/2025</td> <td style="text-align: right;">26.664.272.669</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;"><b>Tổng</b></td> <td style="text-align: right;"><b>43.301.470.000</b></td> </tr> </tbody> </table> <p>Trong trường hợp số tiền thu được không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến, Công ty sẽ chủ động sử dụng nguồn tiền thu được từ đợt chào bán thanh toán các khoản nợ vay đối với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Tây Hà Nội đảm bảo hiệu quả tối ưu và đầy đủ đúng hạn các khoản nợ đến hạn.</p> <p>Trên cơ sở thời gian dự kiến chào bán chứng khoán trong năm 2025, Công ty sẽ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán (Dự kiến 43.301.470.000 đồng) để trả nợ Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) – Chi nhánh Tây Hà Nội với các khoản vay nợ có thời gian đáo hạn trong năm 2025 và quý I/2026. Trường hợp thời</p>	Nội dung	Số tiền (đồng)	Chi phí tổ chức tín dụng	43.301.470.000	Chi phí vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank) – Chi nhánh Tây Hà Nội	43.301.470.000	Chi phí vay theo hạn mức số 04/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 04/QLN/CTD/VCBTHN ngày 08/03/2024	16.637.197.331	Chi phí vay theo hạn mức số 05/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 05/QLN/CTD/VCBTHN ngày 30/06/2025	26.664.272.669	<b>Tổng</b>	<b>43.301.470.000</b>	100%
Nội dung	Số tiền (đồng)															
Chi phí tổ chức tín dụng	43.301.470.000															
Chi phí vay Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank) – Chi nhánh Tây Hà Nội	43.301.470.000															
Chi phí vay theo hạn mức số 04/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 04/QLN/CTD/VCBTHN ngày 08/03/2024	16.637.197.331															
Chi phí vay theo hạn mức số 05/M/VCBTHN kèm theo Hợp đồng cấp tín dụng số 05/QLN/CTD/VCBTHN ngày 30/06/2025	26.664.272.669															
<b>Tổng</b>	<b>43.301.470.000</b>															

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>gian triển khai đợt chào bán của Công ty kéo dài hơn so với dự kiến, trên cơ sở Hợp đồng hạn mức tín dụng ký với Vietcombank ngày 30/06/2025 (Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 30/25/QLN/HM/VCBTHN với thời hạn hiệu lực của giới hạn tín dụng đến ngày 29/07/2026, Hạn mức cho vay đã bao gồm Khoản nợ của BT1 tại Ngân hàng theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 17/24/QLN/HM/VCBTHN ký ngày 08/03/2024 giữa Ngân hàng và Khách hàng tính đến ngày ký Hợp đồng này), Công ty sẽ sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán để thanh toán các khoản nợ có thời hạn đáo hạn trong năm 2025 và quý I/2026 của các Hợp đồng nêu trên tùy vào thời gian thực tế triển khai đợt chào bán.</p> <p><b>Điều 2:</b> Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị quyết này thay thế cho nội dung tại Điều 2 Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/BVTV.1-HĐQT/NK IV ngày 17/06/2025.</p> <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng vốn chi tiết từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành./.</p>	
10	Số 10/BVTV.1-HĐQT/NK IV	25/8/2025	<p style="text-align: center;"><b>QUYẾT NGHỊ:</b></p> <p><b>Điều 1:</b> Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu đề nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật, bao gồm:</p> <p>14. Giấy đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 742/BVTV.1-TCHC ngày 25/8/2025;</p> <p>15. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 06 năm 2006, cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 14 tháng 01 năm 2025;</p> <p>16. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương ngày 03/04/2025, kèm theo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 03/04/2025 và Tờ trình số 08/BVTV.1-ĐHCD ngày 03/04/2025 thông qua phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>17. Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>18. Điều lệ Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương;</p> <p>19. Báo cáo tài chính năm 2023, 2024 đã được kiểm toán, kèm theo Ủy quyền ký Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC; Báo cáo tài chính Quý II năm 2025</p>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>20. Hợp đồng tư vấn Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 94/2025/FPTS/FCF-HN/BT1 giữa Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương và Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;</p> <p>21. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/BVTV.1-HĐQT/NK IV 17/06/2025 về việc thông qua triển khai phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;</p> <p>22. Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/BVTV.1- HĐQT/NK IV ngày 25/8/2025 thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu</p> <p>23. Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán kèm Văn bản ủy quyền ký xác nhận mở tài khoản phong tỏa của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam;</p> <p>24. Văn bản cam kết Tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;</p> <p>25. Văn bản cam kết của Hội đồng quản trị triển khai đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán;</p> <p>26. Công văn số 5028/UBCK-PTTT ngày 27/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Công ty đã thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tối đa;</p> <p>27. Hồ sơ liên quan đến Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác nhận số 28.7/VCBTHN-KHDN ngày 28/07/2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Tây Hà Nội.</li> <li>- Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 17/24/QLN/HM/VCBTHN ngày 08/03/2024; Hợp đồng cấp tín dụng số 17/24/QLN/CTD/VCBTHN ngày 08/03/2024; Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 03 này 20/02/2025; Công văn gia hạn số 101/BVTV.1-TCTK ngày 11/02/2025.</li> <li>- Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 30/25/QLN/HM/VCBTHN ngày 30/06/2025; Hợp đồng cấp tín dụng số 30/25/QLN/CTD/VCBTHN ngày 30/06/2025.</li> </ul> <p><b>Điều 2:</b> Hội đồng quản trị giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám Đốc chỉ đạo các phòng ban, cá nhân có liên quan thực hiện các công việc có liên quan theo quy định của pháp luật và yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để đảm bảo đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu thành công.</p> <p><b>Điều 3:</b> Hiệu lực thi hành</p> <p>Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT ngày 17/06/2025, có hiệu lực kể từ ngày ký.</p>	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám Đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, triển khai thực hiện Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành./.	
11	Số 11/BVTV.1- HĐQT/NK IV	03/11/2025	<p style="text-align: center;"><b>QUYẾT NGHỊ:</b></p> <p><b>Điều 1:</b> Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua thêm cổ phiếu trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu theo phương án đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 03/04/2025 của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Ngày đăng ký cuối cùng: 17/11/2025.</li> <li>2. Lý do và mục đích: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm ra công chúng cho cổ đông hiện hữu.</li> </ul> </li> <li>3. Nội dung cụ thể: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng chứng khoán dự kiến phát hành: 4.330.147 cổ phiếu</li> <li>- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu</li> <li>- Tỷ lệ thực hiện: 100:76,37 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thực hiện, người sở hữu 1 cổ phiếu được hưởng 1 quyền, 100 quyền được mua 76,37 cổ phiếu mới).</li> <li>- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ, phương án xử lý cổ phiếu không đặt mua hết: <ul style="list-style-type: none"> <li>+Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.</li> <li>+Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua sẽ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác với điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm mức giá chào bán không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu).</li> <li>+Số cổ phiếu lẻ phát sinh trong quá trình thực hiện quyền được làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua, không nộp tiền mua được Hội đồng quản trị thực hiện phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.</li> <li>+Việc xử lý cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký</li> </ul> </li> </ul> </li> </ol>	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>mua, không nộp tiền mua phải đảm bảo phù hợp theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.</p> <p>+ Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và Hội đồng quản trị ra quyết định kết thúc đợt chào bán.</p> <p>- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu, cổ đông A sở hữu 125 cổ phần, tương ứng với sở hữu 125 quyền mua. Số lượng cổ phiếu cổ đông A được mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu được tính như sau: <math>(125:100) \times 76,37 = 95,462</math> cổ phiếu, làm tròn xuống hàng đơn vị là 95 cổ phiếu. Như vậy cổ đông A được mua 95 cổ phiếu chào bán thêm.</p> <p>- Quy định về chuyển nhượng quyền mua:</p> <p>+ Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 17/12/2025.</p> <p>+ Quyền mua được chuyển nhượng 1 lần (Người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng quyền mua cho người thứ ba).</p> <p>- Quy định về chứng khoán đặt mua:</p> <p>+ Thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 24/11/2025 đến ngày 25/12/2025.</p> <p>+ Chứng khoán đặt mua là loại tự do chuyển nhượng.</p> <p>- Địa điểm thực hiện:</p> <p>+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.</p> <p>+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu tại Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, số 145 Hồ Đắc Di, phường Kim Liên, TP. Hà Nội.</p> <p>- Thông tin về tài khoản phong toả đặt mua chứng khoán:</p> <p>+ Tên chủ tài khoản: Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.</p> <p>+ Số TK: 1057953862</p> <p>+ Nơi mở TK: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam –</p>	



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<p>Chi nhánh Tây Hà Nội.</p> <p><i>Điều 2:</i> Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Người đại diện theo pháp luật cùng các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp thi hành Nghị quyết này./.</p>	



## Báo cáo và đánh giá của Ban kiểm soát

### Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban kiểm soát	10.000	0,10
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên Ban kiểm soát	9.744	0,097
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên Ban kiểm soát	21.600	0,22

### Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều ghi chép đầy đủ.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy chế về quản lý tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty. Năm 2025 Ban kiểm soát phối hợp với các phòng ban Công ty tăng cường đi kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị tuân thủ các quy định của pháp luật, cũng như thực hiện đầy đủ các quy định của Công ty trong công tác quản lý tài chính, bán hàng, nhân sự...

- Thống kê cuộc họp của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà Nguyễn Thanh Trà	Trưởng ban	3/3	100	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Xuân	Thành viên	3/3	100	
3	Ông Trần Quang Vinh	Thành viên	3/3	100	

### Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện 06 cuộc họp, có biên bản họp sau khi kết thúc. Các thành viên HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm để đưa ra các nghị quyết, quyết định kịp thời để định hướng chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh của Công ty. Các nghị quyết, quyết định đảm bảo tuân thủ trình tự, thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.



- Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam có nhiều bất phá. Tuy nhiên ảnh hưởng tiêu cực của chính sách thuế quan, các cuộc xung đột tại dải Gaza, xung đột chính trị giữa Nga-Ucraina đã làm cho nguyên vật liệu đầu vào của các doanh nghiệp có xu hướng tăng cao. Lĩnh vực nông nghiệp nói chung và ngành bảo vệ thực vật nói riêng vẫn gặp rất nhiều khó khăn do sự biến động của giá nguyên vật liệu đầu vào. Đồng USD liên tục tăng giá, lãi suất ngân hàng có xu hướng tăng cao, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là việc nhập khẩu hàng hóa. Hội đồng quản trị đã nỗ lực và đưa ra nhiều giải pháp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định.

- Nhìn chung HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã đưa ra được định hướng phù hợp và kịp thời để Công ty vượt qua giai đoạn khó khăn trước mắt.

### **Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý**

Hoạt động của Công ty năm 2025 được Ban Tổng giám đốc chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên cơ sở các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Theo đó:

- Đã chỉ đạo, tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên, thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông, thù lao cho HĐQT, Ban KS theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Thực hiện xong việc tăng vốn điều lệ từ 56.699.590.000 VNĐ lên 100.001.060.000 VNĐ.

- Đã triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý, nhân sự các phòng ban chuyên môn theo đúng chỉ đạo của HĐQT.

- Ban Tổng giám đốc đã bám sát phương hướng và nhiệm vụ đề ra hàng quý, năm để cụ thể hóa các giải pháp, kế hoạch, xây dựng phương án cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các kế hoạch đầu tư của Công ty.

### **Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cổ đông**

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát Công ty thường xuyên trao đổi thông tin, cập nhật tình hình diễn biến hoạt động sản xuất kinh doanh trong Công ty.

- Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban kiểm soát tham dự nên Ban kiểm soát cập nhật kịp thời các chủ trương, định hướng phát triển cũng như kế hoạch đầu tư của Công ty.

- HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát trong việc kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị trực thuộc Công ty. Chỉ đạo các đơn vị phối hợp làm việc với Ban kiểm soát và thực hiện nghiêm túc các đề nghị của Ban kiểm soát đối với đơn vị được kiểm tra.

- Đối với cổ đông, Ban kiểm soát luôn sẵn sàng tiếp nhận các thông tin, phản ánh và tiếp thu những ý kiến đóng góp của cổ đông để Công ty ngày càng phát triển.



## Giao dịch và thù lao của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

### Thù lao của HĐQT và BKS

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024	%	Số tiền (VNĐ)
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2024: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	97.369.293
Thực tế chi trả	1,14	92.629.333
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025		
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2025: Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	67.701.792
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS:		16.770.000
+ Hội đồng quản trị không nhận thù lao		0
+ Thù lao Ban kiểm soát		16.770.000

**Năm 2025**, HĐQT dự kiến không nhận thù lao, sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong báo cáo năm sau.

### Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan (trong năm 2025):

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Phan Văn Tùng		50.448	0,89	88.975	0,89	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
2.	Đỗ Đức Cơ		141.171	2,49	248.983	2,49	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
3.	Đặng Văn Thông		1.287.159	22,7	2.270.162	22,7	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
4.	Lê Thanh Thảo		61.263	1,08	108.049	1,08	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
5.	Nguyễn Thanh Trà		0	0	10.000	0,1	Mua
6.	Nguyễn Thị Kim Xuân		5.525	0,097	9.744	0,097	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
7.	Trần Quang Vinh		21.600	0,38	38.095	0,38	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
8.	Lương Thị Tú		201.204	3,55	354.863	3,55	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
9.	Lê Ngọc Diệp		13.332	0,24	23.513	0,24	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
10.	Nguyễn Mạnh Cường	Bố Trưởng ban kiểm soát Nguyễn Thanh Trà	85.891	1,51	81.485	0,81	Bán cổ phiếu và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
11.	Hoàng Thị Lương Hoa	Mẹ thành viên BKS Trần Quang Vinh	120.420	2,12	146.775	1,47	Bán cổ phiếu và thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
12.	Phạm Xuân Sang	Con trai Phó Tổng giám đốc Lương Thị Tú	5.400	0,095	9.523	0,095	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm

## Giao dịch giữa Công ty với Công ty có liên quan đến người nội bộ: Không

### Tuân thủ quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định tại TT 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông đúng quy định.

- Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

### Tăng cường hiệu quả quản trị công ty

Tiêu chí quản trị	Giải pháp tăng cường hiệu quả
Kế hoạch đào tạo/học tập về quản trị công ty	Các thành viên HĐQT, BKS và Ban TGD lên kế hoạch để tham gia đầy đủ các khóa học/ tập huấn về quản trị công ty do cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức giáo dục đào tạo tổ chức
Quan hệ nhà đầu tư	Cập nhật Quy trình công bố thông tin theo Quy chế Công bố thông tin của Sở GDCK TP Hà Nội
Quản trị tài chính - kế toán	Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm kế toán trong quản trị tài chính - kế toán
Quản trị nhân sự	Nâng cao hiệu quả quá trình quản trị nhân sự. Đồng thời Công ty nghiên cứu ứng dụng phần mềm trong quản lý nhân sự thay cho hệ thống Excel

V&G  
TINTUCVIG.COM

# ***BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025***

***ĐÃ KIỂM TOÁN***





[www.psc1.com](http://www.psc1.com)

## Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc và trình bày Báo cáo tài chính.

## Báo cáo tài chính đã kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán được Công ty công bố thông tin trên trang chủ của Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương theo đường dẫn: [www.psc1.com/Quan\\_hệ\\_cổ\\_đồng/Báo\\_cáo\\_tài\\_chính](http://www.psc1.com/Quan_hệ_cổ_đồng/Báo_cáo_tài_chính).

Hà Nội, ngày 17 tháng 4 năm 2026  
XÁC NHẬN CỦA  
ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC



**ĐẶNG VĂN THÔNG**